



quàn

券

certificate, ticket, voucher

Common Words

rù chǎng quàn

入场券

Admission ticket

yōu huì quàn

优惠券

coupon; discount voucher

zhài quán

债券

bond; debenture

Trace each stroke, then write the character on your own.

券券券券券券券券券券券券券券券